TÂN VIỆT PHÁT EQUIPMENT,. JSC

MANG ĐẾN NHỮNG SẢN PHẨM TỐT NHẤT CHO SỰ PHÁT TRIỂN

Giải pháp

ĐO ÁP SUẤT

Đo áp suất kiểu cơ

made in ITALY | PED 2014/68/EU ATEX 2014/34/EU

Tính năng

- Áp kế có nhiều kích thước mặt (DN): 63, 100, 150, 200, 250
- Độ chính xác: 1.6% cho DN 63 và 1% cho DN 100, 150, 200, 250
- Vật liệu làm hoàn toàn bằng thép không gỉ AISI 304
- Dải đo từ -1 đến 1000 bar, bảo vệ quá dải 130%
- Cấp bảo vệ (theo EN 60529): IP55 với mặt khô và IP67 với mặt dầu
- Cấp phòng nổ ATEX: II 2 G/D

Ưu điểm

- Dễ lắp đặt và sử dụng, chi phí đầu tư thấp
- Phù hợp với đa số các ứng dụng đo áp suất: đo áp suất nước, khí, chân không…
- Các bộ phần đều làm bằng cơ khí nên không cần cấp nguồn điện vẫn chạy tốt.

Đồng hồ đo áp suất có dầu

Thiết kế với đặc tính rung và chống sốc nên nó được ứng dụng những nơi có sự va đập, rung lắc. Trong các ngành hóa chất, nhà máy lọc dầu, hóa chất năng lượng...

Đồng hồ đo áp suất không dầu

Được dùng để đo áp suất khí, nước, chân không, áp suất cao, ... Nơi có sự ăn mòn hoặc điều kiện thường như trong các nhà máy lọc nước, thủy điện, thực phẩm, dược phẩm, công nghệ sinh học,...

Đồng hồ đo áp suất có dầu

Nhằm ngăn các tạp chất bám vào ống dẫn khí và làm nghẹt ống dẫn khí. Được ứng dụng trong các nhà máy đồ uống, thủy điện, hóa chất, ... những nơi có nguồn nước dầu, nước có tạp chất,..

Công tắc áp suất

- Dải đo: 6...600 mbar và 1...160 bar
- Sai số: ≤1% độ lệch toàn thang đo
- Đường kính mặt đồng hồ: 100, 160mm
- Vật liệu: Thép không rỉ
- Chân nối: G1/2 BSP, NPT, M20x1,5
- Có thể lựa chọn mặt có dầu chống rung
- Tiếp điểm:
  - 1 hoặc 2 tiếp điểm NO/NO
  - Công suất tiếp điểm: 220V/ 1,5A
- Cấp bảo vệ: IP65
- Cấp phòng nổ: II 2G Ex ia IIC T4/T5/T6 Gb
- Tiêu chuẩn: EN 837-1 S3

Đo áp suất cầm tay

Máy đo hạ áp DMU-JB là một thiết bị cầm tay chạy bằng pin, được thiết kế để sử dụng rộng rãi trong ngành công nghiệp, kỹ thuật điện, công nghệ sưởi và đốt, điều hòa không khí, thông gió, phòng thí nghiệm, v.v.

- Dải đo: 100 Pa đến 1000 kPa
- Dải đo chênh áp ±199,9 Pa đến ±1999 kPa
- Sai số: 1% độ lệch toàn thang đo
- Đo áp suất lên đến 200% dải định mức
- Cấp bảo vệ vỏ máy IP 41
- Cấp phòng nổ: I M1 Ex ia I Ma II2G hoặc Ex ia IIA T4 Gb

Cảm biến áp suất điện tử

Ưu điểm

- Có khả năng chịu được áp tăng đột ngột.
- Khả năng chống va đập, rung lắp do được thiết kế từ hợp kim thép không gỉ giúp tránh va đập, hóa chất ăn mòn…
- Cảm biến đo áp suất điện tử đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về độ chính xác cao từ 0.6% đến 0.05%
- Cảm biến điện tử được tích hợp để set các mức áp suất cảnh báo cho hệ thống bơm, điều khiển
- Cảm biến điện tử có khả năng đem tín hiệu kết nối với PLC hoặc PC giúp người vận hành có thể xem kết quả đo của nhiều thiết bị cùng lúc

Cảm biến áp suất tiêu chuẩn

- Bất kỳ dải đo nào từ 0 … 25 mbar đến 0 … 1000 bar
- Độ chính xác 0.6% (25mbar) đến 0.2% (400mbar...1000bar)
- 4 ÷ 20 mA hai dây hoặc đầu ra 0 ÷ 10 V
- Chứng chỉ an toàn nội tại (ATEX, IECEx), cấp bảo vệ từ IP 65 đến IP 68
- Màng cảm ứng mạ vàng
- Thiết kế đơn giản, nhỏ gọn, sử dụng cho nhiều môi trường khác nhau

Cảm biến áp suất chính xác cao

- Thiết bị đo áp suất kiểu điện tử chính xác cao, đáp ứng tiêu chuẩn phòng cháy nổ.
- Hiển thị gồm 5 số, cỡ chữ lớn dễ quan sát giá trị đo trên màn hình
- Tiêu chuẩn phòng chống cháy nổ: ATEX Ex ia / Ex d
- Độ chính xác cao: 0.075% (0.05% option)
- Tín hiệu ra: 4…20mA, 0...20mA, hoặc 0…5mA + chuẩn truyền thông HART
- Có thể cài đặt đơn vị đo, dải đo, độ trôi điểm zero với các phím tích hợp
- Màng cảm biến được mạ vàng

Cảm biến chênh áp

- Giới hạn áp suất tĩnh lên đến 700bar
- Hiển thị gồm 5 số, cỡ chữ lớn dễ quan sát giá trị đo trên màn hình
- Chứng chỉ an toàn phòng nổ ATEX, IECEx, FM, CSA (FM)
- Độ chính xác cao: 0,075% (0,05%, 0,04% option)
- Tín hiệu ra: 4…20mA, 0...20mA, hoặc 0…5mA + chuẩn truyền thông HART
- Có thể cài đặt đơn vị đo, dải đo, độ trôi điểm zero với các phím tích hợp
- Màng cảm biến được mạ vàng

Áp kế chuẩn

- Phạm vi áp suất: 0 ~ 15 kPa ... 150 MPa
- **Độ chính xác: ± 0,025% FS**
- Nguồn điện: Pin AA Alkaline 3ea
- Thay đổi nhiệt: ± 0,03% FS /°C
- Cổng áp suất: NPT 1/4 " , PF 1/4 " , PT 1/4 " , UNF 9/16 "
- Kích thước: 110 mm x 38 mm, 150 mm
- Cân nặng: 530 g

- Phạm vi áp suất: 0 ~ 100 kPa to 0 ~ 500 MPa
- **Độ chính xác: ± 0,1% FS**
- Nguồn điện: Pin AA Alkaline 3ea
- Thay đổi nhiệt: ± 0,03% FS /°C
- Cổng áp suất: NPT 1/4 “, PF 1/4", PT 1/4 ", UNF 9/16"
- Kích thước: 80 mm x 38 mm, 120 mm
- Cân nặng: 350 g

TRỤ SỞ CHÍNH:

Số nhà 20B, TT Dệt Kim Đông Xuân, P. Đồng Nhân, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Web: www.tvpe.vn || www.thietbiphongno.vn

www.arovn.com || www.tvpe.com.vn

Email: sales@tvpe.vn || Hotline : 0937.366.889

VĂN PHÒNG MIỀN BẮC:

Địa chỉ: Số 21, Ngõ 27 Đại Cồ Việt, P. Cầu Dền, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0243.218.1001 || Số Fax: 0243.215.1837

Mã số ĐKKD 0107045620. Ngày cấp: 19/10/2015 , Sở KHĐTHN.

CHI NHÁNH QUẢNG NINH:

Địa chỉ: Số 16 lô A1, Khu 9, Phường Cao Xanh, TP. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.

Tel: 02033.656.628 || Fax: 02033.656.628

Trưởng Đại Diện: Phạm Anh Tuấn

Cell: 0976.818.855 || Email: tuan@tvpe.vn

CHI NHÁNH VŨNG TÀU:

Địa chỉ: Số 222 Trần Phú, Phường 5, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Tel: 02543.522.688 || Số Fax: 2543.522.688

Tan Viet Phat Equipment JSC

Tan Viet Phat Equipment Joint Stock Company (TVPE., JSC)

Tân Việt Phát JSC

Công ty CP Thiết bị Tân Việt Phát

tvpe.vn

tvpe.com.vn